

Đề thi: “Trong số các di tích lịch sử – văn hóa cấp tỉnh ở Đồng Nai mà bạn đã đến tham quan, hãy trình bày cảm nghĩ về giá trị lịch sử – văn hóa của di tích mà bạn tâm đắc nhất; nêu ý kiến góp ý kiến nghị về việc giữ gìn, phát huy giá trị của di tích ấy trong quá trình xây dựng, phát triển tỉnh Đồng Nai văn minh, giàu đẹp”.

Giới thiệu về di tích

- Tên di tích: di tích cách mạng lịch sử chùa BỬU HƯNG TỰ
- Địa chỉ: Phường Quang Vinh thành phố Biên Hòa tỉnh Đồng Nai
- Tên sư trụ trì hiện nay: Ni sư Diệu Minh.
- Di tích được UBND tỉnh xếp hạng là di tích lịch sử cách mạng theo Quyết định số 62/QĐ.UBT, ngày 16 tháng 2 năm 1979.



Tác giả chụp trước cửa chùa nhân dịp Đại Lễ Vu Lan báo hiếu

LỜI MỞ ĐẦU

Hưởng ứng cuộc thi tìm hiểu giá trị văn hóa – lịch sử Đồng Nai năm 2012 do Sở Khoa học và Công nghệ Đồng Nai tổ chức, tôi đã được đến tham quan, tìm hiểu nhiều di tích cấp quốc gia trên địa bàn tỉnh. Năm nay, với sự đổi mới trong đề thi của Ban tổ chức, tôi lại một lần nữa được khám phá thêm nhiều di tích mới của mảnh đất Đồng Nai thân thương. Tuy nhiên, vì nhiều lý do nên tôi mới chỉ có thể đi tham quan được 11/19 di tích được xếp hạng cấp tỉnh. Trong quá trình tham quan và tìm hiểu về di tích lịch sử – văn hóa, tôi nhận thấy mình cần phải có trách nhiệm trong việc tuyên truyền những giá trị quý giá của các di tích được xếp hạng của tỉnh Đồng Nai, đặc biệt là di tích lịch sử chùa “**Bửu Hưng Tự**” hay thường gọi là **Chùa Cô hồn** – nơi đã để lại cho tôi nhiều cảm xúc.

Tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến ban quản lý Di tích – Danh thắng tỉnh, Bảo tàng Đồng Nai và Quý nhà chùa Bửu Hưng Tự đã cung cấp tư liệu để tôi có thể hoàn thành được bài dự thi này.

Bên cạnh đó, tôi cũng xin được gửi lời cảm ơn Ban tổ chức hội thi đã tổ chức hội thi này, một lần nữa tôi lại được bày tỏ tình cảm của mình đối với mảnh đất quê hương thân thương. Tôi mong rằng Hội thi này sẽ ngày càng phát triển hơn nữa để thế hệ trẻ chúng tôi có thêm nhiều cơ hội tìm hiểu về những giá trị văn hóa, lịch sử trên chính quê hương mình, góp phần vào việc xây dựng quê hương tỉnh Đồng Nai ngày một tốt đẹp hơn.

CẢM NGHĨ VỀ GIÁ TRỊ LỊCH SỬ – VĂN HÓA

Từ nhỏ tôi vẫn hay được mẹ dẫn đi chùa lễ Phật, lớn lên thói quen đó trong tôi cũng không hề thay đổi. Cứ vào dịp lễ Vu Lan hay ngày rằm hàng tháng tôi lại cùng mẹ đi lễ Phật cầu an cho cả gia đình. Ở Biên Hòa, mỗi ngôi chùa mà tôi đã từng đến đều có một nét đẹp riêng, có những ngôi chùa ngoài tên gọi trang trọng ra vẫn còn được người dân gọi với một cái tên dân dã khác, chẳng hạn như khi nhắc đến tên chùa Đại Phước thì ít người biết đến, nhưng khi nói chùa Ông Tám là người ta biết ngay, hay chùa Đại Giác ở Cù Lao phổ vẫn được người dân ở đó gọi với cái tên khác là chùa Phật Lớn và Chùa Bửu Hưng Tự được người dân Đồng Nai gọi là Chùa Cô hồn. Bản thân tôi nghĩ rằng đằng sau một tên gọi dân dã đó luôn có một câu chuyện lý thú về xuất xứ của nó. Chùa Bửu Hưng Tự từ trung tâm thành phố Biên Hòa, đi theo đường Phan Đình Phùng về hướng tây nam thành phố khoảng 1km lên tới đỉnh dốc rẽ tay trái là tới. Có thể nói chùa Bửu Hưng Tự có quy mô nhỏ so với các ngôi chùa ở Biên Hòa, kiến trúc cũng không có gì đặc sắc nhưng ở góc độ lịch sử - văn hóa thì nó mang một giá trị vô cùng to lớn.

Là một ngôi chùa nhỏ nhưng các hoạt động của nhà chùa rất phong phú, đa dạng, nhất là hoạt động từ thiện xã hội mà các chùa khác cần học tập kinh nghiệm để cùng chung tay xây dựng xã hội ấm no, hạnh phúc. Chính vì thế mà tôi thường đến chùa vào ngày rằm hàng tháng để thắp nhang cầu mong sự an lành. Trong những ngày này chùa tổ chức lễ rất trang trọng, Phật tử nhiều nơi cũng về tụng kinh, cầu an và dùng bữa cơm chay đạm bạc nhưng đậm chất nhân văn. Qua bữa cơm chay nhiều câu chuyện hay, nhiều tư liệu lịch sử về ngôi chùa được gợi mở, cũng như nhiều câu hỏi được đặt ra. Và nhân cuộc thi tìm hiểu giá trị văn hóa – lịch sử năm 2013 tôi lại có dịp tìm hiểu kỹ hơn về ngôi chùa tôi thường lui tới vào ngày rằm.

Di tích cách mạng lịch sử chùa Bửu Hưng Tự (chùa Cô hồn)

Bửu Hưng Tự ngày nay là kết quả của một quá trình xây dựng, bảo tồn và phát triển của người dân Đồng Nai từ những năm 1918. Tức từ khi ngôi chùa chỉ là ngôi miếu thờ 9 nghĩa sĩ Lâm Trung trại bị quân Pháp xử bắn cho đến ngày nay đã trải qua nhiều giai đoạn lịch sử với bao biến cố diễn ra. Và ngày nay ngôi chùa không chỉ để người dân đến lễ phật mà còn là nơi để bày tỏ lòng thành của mình đối với những bậc anh hùng của dân tộc.

Theo sử sách ghi chép, năm 1861, thực dân Pháp đánh chiếm và xây dựng chính quyền thuộc địa tại Biên Hòa. Trước cảnh nước mất nhà tan, người dân Biên Hòa đã đứng dậy chống lại kẻ thù với nhiều hình thức khác nhau, trong đó phải kể đến tổ chức Hội kín yêu nước với tên gọi là Lâm Trung Trại. Lâm Trung Trại là một tổ chức yêu nước nằm trong hình thái Hội kín rất phổ biến và phát triển ở Nam bộ đầu thế kỷ XX. Mục đích của hội kín này là tập hợp nhân dân, xây dựng lực lượng để kháng chiến chống thực dân Pháp.

Tại Biên Hòa, một nhóm người yêu nước đã thành lập ra Lâm Trung Trại, căn cứ đóng tại Gò Mọi, xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, nơi có địa hình hiểm trở, dễ thủ khó công làm căn cứ. Hơn thế, sinh sống tại Gò Mọi lúc bấy giờ chỉ toàn người dân tộc thiểu số nên giặc Pháp không để ý. Đây được coi là một căn cứ lí tưởng. Về công có thể dùng thủy binh theo ngọn Rạch Đông ra Biên Hòa, về thủ có thể dựa vào rừng núi theo thế ý dốc. Thành phần đứng đầu của nghĩa quân được tuyển chọn theo tiêu chuẩn: uy tín, đức độ, tài năng, võ thuật và văn hóa. Ban đầu, đứng ra sáng lập Lâm Trung Trại có 18 vị được người dân xưng tụng là “anh hùng” gồm: Năm Hi, Ba Hồ, Ba Hầu, Hai Lựu, Bảy Đen, Sáu Huyền, Ba Vạn, Hai Danh, Bảy Phát, Tám Tâm, Hai Mạnh, Ba Thứ, Năm Thanh, Ba Nghi, Tư Rùa, Hai Sở, Mười Lợi, Hai Cầm. Ông Năm Hi được chọn làm lãnh đạo trại, dưới trướng là gồm 9 thành viên đều là những anh hùng, hảo hán lừng danh một cõi.

Trại viên được trang bị vũ khí thô sơ như gậy, dao, gươm và một ít súng điều thương. Nghĩa quân tham gia trại rất đông, phần lớn là thanh niên trai tráng

các tổng Phước Vĩnh Trung, Phước Vĩnh Hạ, Chánh Mỹ Trung... thậm chí có một số hương chức hội tề và nhiều gia đình khá giả. Trại được nhân dân Vĩnh Cửu, Tân Uyên ủng hộ giúp đỡ, tích trữ lương thực. Hoạt động của Lâm Trung Trại bí mật, các đội viên liên lạc với nhau đều bằng mật hiệu, khẩu hiệu.

Đầu năm 1916, Lâm Trung Trại đề ra kế hoạch hoạt động với hai mục tiêu:

- Tiến đánh thành Săng Đá để tiêu diệt quân Pháp.
- Tiến đánh khám đường Biên Hòa, giải thoát những người dân yêu nước và thanh niên bị Pháp bắt đi lính.

Đêm 24 tháng 1 năm 1916 nghĩa quân Lâm Trung Trại chia ra làm nhiều toán nổi dậy, tiến công các nhà hội (trụ sở hội tề) Tân Trạch, Tân Khánh, Tân Lương... Bằng vũ khí thô sơ nghĩa quân đã làm hương chức hội tề các làng bỏ chạy tán loạn. Nhiều thanh niên trai tráng được giải thoát khỏi số phận “tình nguyện” làm bia đỡ đạn cho “nước mẹ Pháp quốc”

5 giờ chiều ngày 25 tháng 1 năm 1916 các ông Mười Sóc, Mười Tiết, Cao Văn Lệt chỉ huy phá khám lớn Biên Hòa. Nghĩa quân tước được một số súng của lính gác nhà tù, dùng súng bắn vào dinh chủ tỉnh, sau đó rút về Tân Trạch.

11 giờ đêm ngày 26 tháng 1, một toán nghĩa quân chừng 50 người xông vào phá chợ Tân Uyên, giết một tên lính, đánh bị thương viên kiểm lâm.

Sau cuộc nổi dậy chống bắt lính và phá khám Biên Hòa, giặc Pháp tập trung lực lượng đàn áp hội. Chúng tổ chức lùng sục truy tìm bắt các lãnh tụ Lâm Trung Trại và dùng thủ đoạn bắt cha mẹ, vợ con của họ để buộc các ông phải ra đầu hàng.

Vì có bọn tay sai chỉ điểm, tháng 3 năm 1916, những người cầm đầu Lâm Trung Trại đã sa vào tay giặc Pháp, nhằm khủng bố nhân dân hòng dập tắt ý chí bất khuất của họ, chúng bắt Tư Hồ và Ba Vạn kết án 20 năm khổ sai, lưu đày Côn Đảo và kết án tử hình 9 người cầm đầu: Mười Sóc, Mười Tiết, Ba Hậu, Năm Hi, Hai Lựu, Hai Sở, Cao Văn Lệt, Bảy Phan, Bép Đầy. Số thành viên hội

kín này bị xử bắn ở dốc Sỏi gần đình Bình Thành vào năm 1916, trước sự chứng kiến của nhân dân địa phương.

Cả 9 người đều bị trói chặt tay vào 9 trụ cột đã dựng sẵn chờ hành hình. Như một ân huệ cuối, Biện lý¹ Đỗ Hữu Trí cho phép tử tội được nói lời trăng trối với người thân. Và chính giây phút ấy đã đi vào lịch sử Biên Hòa khi tinh thần, khí tiết hùng dũng của những bậc anh hùng đã hòa vào hồn thiêng của xứ này và được lưu truyền mãi mãi. Được biết, ông Ba Hàu là người đầu tiên lên tiếng, ông hỏi xem vợ con của mình có ở đây không. Sau đó, vị anh hùng này hùng dũng nói to: *“Ta sinh ra làm tướng, chết làm thần. Bà con ở lại mạnh giỏi”*. Tiếp sau đó, Hai Sở hiên ngang thách thức: *“Cứ bắn ta đi. Sở này không sợ đâu. Cái chết, ta thị như quy tân gia²”*.

Thực dân Pháp đưa thi thể 9 vị anh hùng của Lâm Trung Trại chôn chung một nấm mộ tại “Cây Gõ cụt” cách nơi hành hình khoảng 50 mét.

Năm 1918, cảm động trước tấm lòng yêu nước của các nghĩa sĩ Lâm Trung trại, người dân địa phương đã xây dựng ngôi miếu nhỏ trên triền đồi nhằm tưởng nhớ và thờ cúng những linh hồn chiến sĩ, người dân ở đó thường gọi là miếu Cô Hồn. Đến năm 1920, nhân dân địa phương góp tiền của, công sức xây dựng ngôi miếu thành ngôi chùa có tên gọi Bửu Hưng tự và người dân vẫn thường gọi là Chùa Cô hồn.

Khi được biết đến xuất xứ của chùa, tôi thật sự rất xúc động, bởi lẽ từ trước tới giờ tôi chỉ nghĩ đơn giản một điều chùa là nơi thờ Phật, thờ vong linh những người đã khuất, không những thế chùa Bửu Hưng Tự còn là nơi thờ cúng những linh hồn chiến sĩ – anh hùng “Lương Sơn Bạc” của đất Biên Hòa một thời.

¹ Thẩm phán có nhiệm vụ điều tra, truy tố, buộc tội bị cáo trước toà án ở Việt Nam thời Pháp thuộc

² Cái chết, ta xem như được về nhà mới

Di tích cách mạng lịch sử chùa Bửu Hưng Tự (chùa Cô hồn)

Để tiếp thêm lửa cho các chiến sĩ cách mạng trong tiến trình dựng nước và giữ nước, đồng thời đảm bảo được sự an toàn của các chiến sĩ trong quá trình họp bàn triển khai nhiệm vụ đấu tranh giành chính quyền trong tay Pháp và Nhật, các chiến sĩ cách mạng đã thống nhất chọn Chùa Cô hồn làm nơi họp bí mật.

Cụ thể, tháng 06 năm 1945, một nhóm cán bộ của Đảng Cộng Sản Đông Dương hoạt động tại tỉnh Biên Hòa đã bí mật mở cuộc họp để bầu ra Ủy ban khởi nghĩa, lãnh đạo nhân dân toàn tỉnh Biên Hòa vùng lên đấu tranh lật đổ chính quyền từ tay Pháp, Nhật, giành chính quyền về tay nhân dân trong toàn tỉnh góp phần cùng cả nước để làm nên cuộc cách mạng Tháng Tám thành công vang dội địa cầu giúp cho toàn quân và dân trong cả nước ngày càng tin tưởng vào đường lối lãnh đạo của Đảng và Bác Hồ kính yêu.

Thành phần tham dự cuộc họp hôm đó gồm các đồng chí : Huỳnh Minh Châu (chủ trì cuộc họp), Huỳnh Văn Hớn, Nguyễn Văn Long, Phạm Văn Thuận, Hồ Văn Đại và cùng một số đồng chí khác của tỉnh cũng tới dự.

Các đồng chí họp tại gian nhà hậu phía sau, ngòi họp trên chiếc bàn gỗ dài 3m, rộng 0,60m. Cuộc họp kéo dài khoảng hơn 2 tiếng đồng hồ, không khí diễn ra rất bí mật, trang nghiêm.

Để đảm bảo được sự cảnh giác và tuyệt đối bí mật, ngay cổng chùa có người gác canh phòng đồng thời ra âm hiệu giải tán khi có biến động , bảo đảm an ninh và an toàn cuộc họp. Trong chùa giữa bàn họp thấp một ngọn đèn dầu, vừa đủ sáng, bên cạnh các đồng chí là những tài liệu cầm tay, ghi phương hướng kế hoạch giành chính quyền.

Cuộc họp đã đề ra các phương án để chuẩn bị giành chính quyền bằng lực lượng quân chúng mà phần đông là thành phần công nông có vũ trang.

Đây được coi là một trong những sự kiện đặc biệt, quan trọng, đánh dấu một bước phát triển mới của Đảng bộ và nhân dân Biên Hòa sau mấy chục năm bèn bí chiến đấu chống ách thống trị của thực dân và bè lũ bán nước. Chính ý

Di tích cách mạng lịch sử chùa Bửu Hưng Tự (chùa Cô hồn)

nghĩa to lớn ấy, Chùa Cô hồn đã được được tỉnh Đồng Nai xếp hạng di tích cách mạng theo quyết định số 62/QĐ – UBT ngày 16 tháng 02 năm 1979.

Do chùa được xây dựng trên nền tảng miếu thờ nên diện tích không lớn, kiến trúc cũng không có gì đặc sắc và cũng chính vì thế mà ngày nay chùa trở nên chật hẹp, rất khó tạo dựng một khung cảnh đẹp.

Bước vào chùa qua một cái cổng lớn, cao 3m, rộng 2,5m. Cột xây bằng xi măng đề hàng chữ: **“Hưng Quang Phổ Chiếu Minh Đăng Kiên Tánh Hiện Tâm Quang – Bửu Địa Khai Hoa Diệu Lý Trưng Tâm Dương Phật Địa”**. Phía trên cổng treo một tấm bảng đề hàng chữ lớn “BỬU HƯNG TỰ”. Hai bên cổng chính là hai cánh cổng phụ bằng nhau cao 1,90m, rộng 1m. Sân chùa có diện tích 300,96m², rộng 11,40m. Trước đây sân chùa được rải cát sỏi màu vàng nhạt, nay sân đã được sửa sang lát nền xi măng. Tôi được sự trợ trì Diệu Minh cho biết cây bồ đề lớn xum xuê tỏa bóng mát trước sân chùa là do chính sư trồng từ rất nhiều năm trước. Quả thật nhìn cây bồ đề to lớn mới biết được tâm sức của những người gìn giữ ngôi chùa mới to lớn đến nhường nào.

Dưới gốc cây bồ đề là tượng Phật Di Lạc, kế bên là tượng Phật Niết Bàn được gia đình Phật tử Trần Thanh Hùng cúng phụng vào ngày Phật Lịch 1/5 Ất Dậu (nhằm ngày 07/06/2005).



Cây bồ trước sân chùa

Di tích cách mạng lịch sử chùa Bửu Hưng Tự (chùa Cô hồn)



Tác giả chụp cạnh tượng Phật Niết Bàn



Tượng Phật Quan Âm

Tượng Phật Quan Âm đối diện công chính được làm bằng xi măng cao 1,40m ngự trong tòa sen (cao 0,25m, chu vi 0,65m) đứng trên núi Phô Đà nay là hồ non nước (cao 1,1m) nằm trong hồ bán nguyệt, đường kính 3,5m, cao 0,50m.

Sau tượng Quan Âm có một ngôi miếu nhỏ, gọi là miếu Bà, xây bằng gạch, mái lợp tôn. Cạnh bên miếu bà là miếu Ngũ hành thờ 5 bà ngũ hành tượng trưng cho 5 yếu tố vật chất: kim, mộc, thủy, hỏa, thổ luôn vận động, chuyển dịch.

Bên phải miếu Ngũ hành là một miếu “Cô hồn”, xây bằng gạch, mái lợp tôn. Miếu cao 2,40m, mỗi cạnh 1,30m. Trong miếu có viết ba dòng chữ Hán.

Phụng yên hương hồn chiến sĩ trận vong³

Phụng yên tứ sinh lục đạo, nam nữ đạo tiểu đẳng thập nhị nguyên cô hồn⁴

Phụng yên hương hồn đồng bào loạn ly⁵

³ Nơi thờ linh hồn các chiến sĩ hy sinh trong chiến đấu

⁴ Nơi thờ nam nữ “Tứ sinh lục đạo” nguyên linh hồn cô đơn 12 bậc lớn nhỏ.

⁵ Nơi cúi đầu tưởng niệm linh hồn bà con chạy loạn

Di tích cách mạng lịch sử chùa Bửu Hưng Tự (chùa Cô hồn)



Miếu Cô Hồn

Miếu Bà



Miếu Ngũ Hành

Di tích cách mạng lịch sử chùa Bửu Hưng Tự (chùa Cô hồn)

Cấu trúc ngôi chùa xây theo kiểu chữ nhị (二) gồm chánh điện, nhà giảng nối tiếp nhau. Bước vào chánh điện lên ba tam cấp bằng xi măng (dài 3,5m, rộng 0,35m, cao 0,35m). Qua một cửa kính rộng 2,10m, cao 2,50m được ghép bằng 4 cánh cửa (gối đầu) kiểu ghép panô, sơn màu xanh nhạt. Chánh điện này có diện tích 53,90m², dài 7,7m, rộng 7m, tường cao 3m. Phòng được dựng lên bằng 6 cột xi măng cao 4m, 4 cạnh mỗi cạnh rộng 0,30m, nền nhà lát gạch vuông.

Phòng chính điện thờ tượng Phật bằng xi măng, ngự trên bậc tam cấp cao 1,4m và các đồ tự khí bằng đồng loại mới cách đây khoảng 15 năm.

Trên chính giữa bục thứ nhất thờ tượng Phật A Di Đà, hai bên là Quan Thế Trí, bên tả và hữu là hai bực xi măng nhỏ cao 1m (một), rộng 0,80m thờ quan Địa Tạng Vương Bồ Tát và Quan Âm. Phía trên đề hai dòng chữ “Đại nguyên” và “Đại bi”. Bục thứ hai thờ tượng Thích Ca ngự trên tòa sen. Bục thứ ba thờ tượng Niếp Bà và Thích Ca đang sanh cao 1,50m.



Chánh điện thờ các tượng Phật

Di tích cách mạng lịch sử chùa Bửu Hưng Tự (chùa Cô hồn)

Bên phải chùa thờ tượng Hộ Pháp bằng xi măng cao 1,1m, đứng trên bục xi măng cao 1m, rộng 0,9m và bên trái thờ tượng Ông Tiêu bằng gỗ là di vật duy nhất của chùa từ xưa còn lại.



Tượng Hộ Pháp



Tượng Ông Tiêu

Cùng phía thờ Ông Tiêu trong chánh điện có một chuông đồng dài 0,8m, chu vi 0,8m, xung quanh trang trí hoa văn đơn giản (không đề năm tháng đức) treo trên giá cao 1m (giá gỗ) rộng 1m. Đồi diện chuông là một trống gỗ mặt da đặt trên giá gỗ thấp.

Di tích cách mạng lịch sử chùa Bửu Hưng Tự (chùa Cô hồn)



Trống gỗ



Chuông đồng

Đi từ chánh điện qua hai lối nhỏ rộng 1,2m, ở hai bên tả hữu sang bên phòng hậu cung. Phòng này có diện tích 58,30m², dài 7,30m, rộng 7m, tường cao 3m. Phòng được dựng lên bằng bốn trụ chính bằng gỗ tròn, cao 4m, chu vi 0,65m trên trang trí hình rồng sơn màu đỏ thẫm và hai cột xi măng (4 cạnh rộng 0,3m), cột cao 3m. Bốn mái lợp ngói âm dương, trước đây nền bằng xi măng nay đã được lát gạch như ở chánh điện.

Chính giữa hậu cung thờ tượng Phật Chuẩn Đề 18 tay, cao 1m bằng thạch cao ngự trên tòa sen (cao 0,20m, chu vi 1m) đặt trên bục xi măng cao 1m, rộng 1,25m. Phía trên tượng treo một bức hoành phi bằng gỗ dài 2m, rộng 0,9m sơn đỏ trên đề dòng chữ Hán “Tổ ân Trung Hoa”. Phía sau, hai bên tả hữu của tượng là hai bục xi măng dài 1,30m, rộng 1m, cao 0,80m, trên đặt ảnh vong linh thờ những người đã khuất.

Di tích cách mạng lịch sử chùa Bửu Hưng Tự (chùa Cô hồn)



Phật Chuẩn Đề 18 tay

Phía sau Chánh điện, đối diện với tượng phía sau hậu cung là thờ tượng Phật Đạt Ma Di Lạc bằng xi măng cao 0,85m ngự trên bục xi măng cao 1,30m, mỗi cạnh 1m.



Phật Đạt Ma Di Lạc và ảnh thờ người đã khuất

Từ ngày xây dựng cho đến nay, Bửu Hưng Tự đã trải qua nhiều đời sư trụ trì và vị sư đầu tiên không thấy sử sách ghi chép lại. Chỉ từ năm 1965 đến nay đã

Di tích cách mạng lịch sử chùa Bửu Hưng Tự (chùa Cô hồn)

qua các trụ trì sau: thầy Thích Viên Đức, Thượng tọa Thích Thiện Nguyệt, thầy Thích Quảng Châu và Ni sư Diệu Minh.

Ni sư Diệu Minh, thế danh Lê Thị Cúc, sinh năm 1941 tại tỉnh Hải Dương. Trước khi xuất gia Ni sư tham gia học châm cứu, cắt giác... và dần ngộ ra rằng: dòng đời là bể khổ trầm luân, chỉ có con đường xuất gia làm đệ tử Phật mới giải thoát được bản ngã của con người trần tục, cứu khổ cứu nạn chúng sanh thoát bể khổ đường mê. Hạt giống Bồ đề cứ lớn dần trong tâm tưởng, năm 1964 Ni sư xuất gia, tu học và thọ pháp với Hoà thượng Thích Thiện Nguyệt chùa Tam Bảo (Sài Gòn). Thọ tý kheo ni ở Long Thiền Tự do Hoà thượng Thích Huệ Thành giới đàn năm 1967.

Từ khi xuất gia đến nay, Ni sư Diệu Minh hiến dâng cả cuộc đời mình nơi cửa Thiền Môn. Bước chân Ni sư rong ruổi khắp các tỉnh miền Trung, miền Nam làm việc từ thiện, giữ nghiêm giới răn, làm tròn bản ngã người chân tu.

Nối tiếp truyền thống của các vị Tổ sư trước, sau ngày giải phóng miền Nam (1975), Ni sư Diệu Minh cùng các ni giới, Phật tử trong chùa tiếp tục phát huy phương châm sống “Tốt đời, đẹp đạo”, tích cực hoạt động từ thiện, quyên góp giúp đỡ hội người mù ở xã Tân Hạnh huyện Vĩnh Cửu, nuôi nấng trẻ mồ côi và thường xuyên tổ chức các chuyến cứu trợ đồng bào bị thiên tai lũ lụt ở miền Trung. Tôi được Ni sư Diệu Minh cho biết đã hơn 3 năm nay cứ vào các ngày thứ hai, thứ tư và thứ sáu hàng tuần là chùa phát cơm từ thiện cho những hoàn cảnh khốn khó, một ngày chùa có thể phát từ 80 đến hơn 100 hộp cơm, mỗi phần cơm trị giá khoảng 20.000 đồng.

Với những đóng góp nghĩa tình của chùa suốt bao nhiêu năm nay, Bửu Hưng Tự đã nhận được nhiều giấy khen, cũng như bằng khen của Hội chữ thập đỏ Việt



*Giấy khen do Ủy ban mặt trận
TQVN phường Quang Vinh tặng*

Nam, Giáo hội Phật giáo tỉnh Đồng Nai, UBND phường Quang Vinh... khen tặng.

Là một địa danh gắn liền với nhiều giai thoại lịch sử nên Bửu Hưng Tự có rất nhiều tương truyền về sự linh thiêng nên người dân rất trân trọng tôn thờ. Hiện chùa được dùng làm nơi thờ tự, cúng lễ, đọc kinh cầu nguyện và luôn rộng cửa tiếp đón quý phật tử gần xa đến dâng hương hay tìm hiểu về chùa.

Tôi cũng như bao người khác đến chùa đều có chung một ý nghĩ thấp nhang cầu nguyện, nhưng sau bài thi này có lẽ suy nghĩ của tôi về chùa đã khác. Tôi đã hiểu vì sao chùa được xếp hạng là di tích cách mạng và vì sao chúng ta, nhất là thế hệ trẻ cần chung tay bảo vệ, tuyên truyền về lịch sử di tích.

II. Ý KIẾN GÓP Ý KIẾN NGHỊ VỀ VIỆC GIỮ GÌN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ CỦA DI TÍCH

Việc giữ gìn và phát huy giá trị các di tích lịch sử đã được Luật hóa thành Luật di sản và nhiều văn bản liên quan khác từ tỉnh đến trung ương. Công tác gìn giữ và phát huy giá trị lịch sử – văn hóa của di tích lịch sử không chỉ thuộc về cơ quan quản lý nhà nước, địa phương nơi di tích hiện hữu hay những cá nhân, tập thể liên quan đến di tích mà đã trở thành nhiệm vụ của tất cả mọi người dù người đó là ai.

Hiện nay công tác bảo quản và phát huy giá trị của di tích được nhà chùa đặc biệt quan tâm. Không chỉ nhận thức được tầm quan trọng của di tích mà nhà chùa còn tổ chức nhiều hoạt động có ý nghĩa nhằm tuyên truyền về chùa. Tuy nhiên, do chùa xây cất đã lâu nên việc xuống cấp là không tránh khỏi. Dù đã trải qua nhiều đợt trùng tu tôn tạo nhưng hiện tại các khung cột đã bị mối mọt xâm hại, toàn bộ diện tích ngôi chùa đã có dấu hiệu xuống cấp, bạc màu sơn, xuất hiện vết nứt, ngói lợp vị vỡ...

Để việc giữ gìn và phát huy các giá trị của di tích trong quá trình đô thị hóa hiện nay, bản thân tôi nhận thấy đây là việc làm không đơn giản. Chắc hẳn

sẽ có rất nhiều ý kiến khác nhau trong giữ gìn và phát huy giá trị. Sẽ có ý kiến cho rằng, chỉ nên trùng tu tôn tạo, hoặc xây dựng lại ngôi chùa theo thiết kế cũ, hoặc xây mới hoàn toàn theo thiết kế mới để mở rộng diện tích ngôi chùa...

Nếu cấp quản lý hoặc nhà chùa có ý định bảo quản, giữ gìn và phát huy giá trị theo cách nào thì cũng phải giữ nguyên những giá trị lịch sử mà bản thân di tích đó mang lại. Chưa hẳn việc xây dựng mới là không phù hợp nhưng nếu việc phá vỡ kiến trúc ban đầu thì chắc hẳn di tích sẽ mất đi những giá trị lịch sử-văn hóa vốn có của di tích.

Chính vì vậy theo quan điểm cá nhân tôi, cấp quản lý nhà nước và nhà chùa cần tập trung thực hiện tốt những công việc sau:

Trung tu, tôn tạo kết hợp bảo quản, chăm sóc khoa học

Để khắc phục tình trạng xuống cấp hiện nay, nhà chùa cần phối hợp với cơ quan nhà nước đề ra kế hoạch trùng tu, tôn tạo, chăm sóc khoa học và nâng cấp ngôi chùa nhưng vẫn giữ nguyên giá trị.

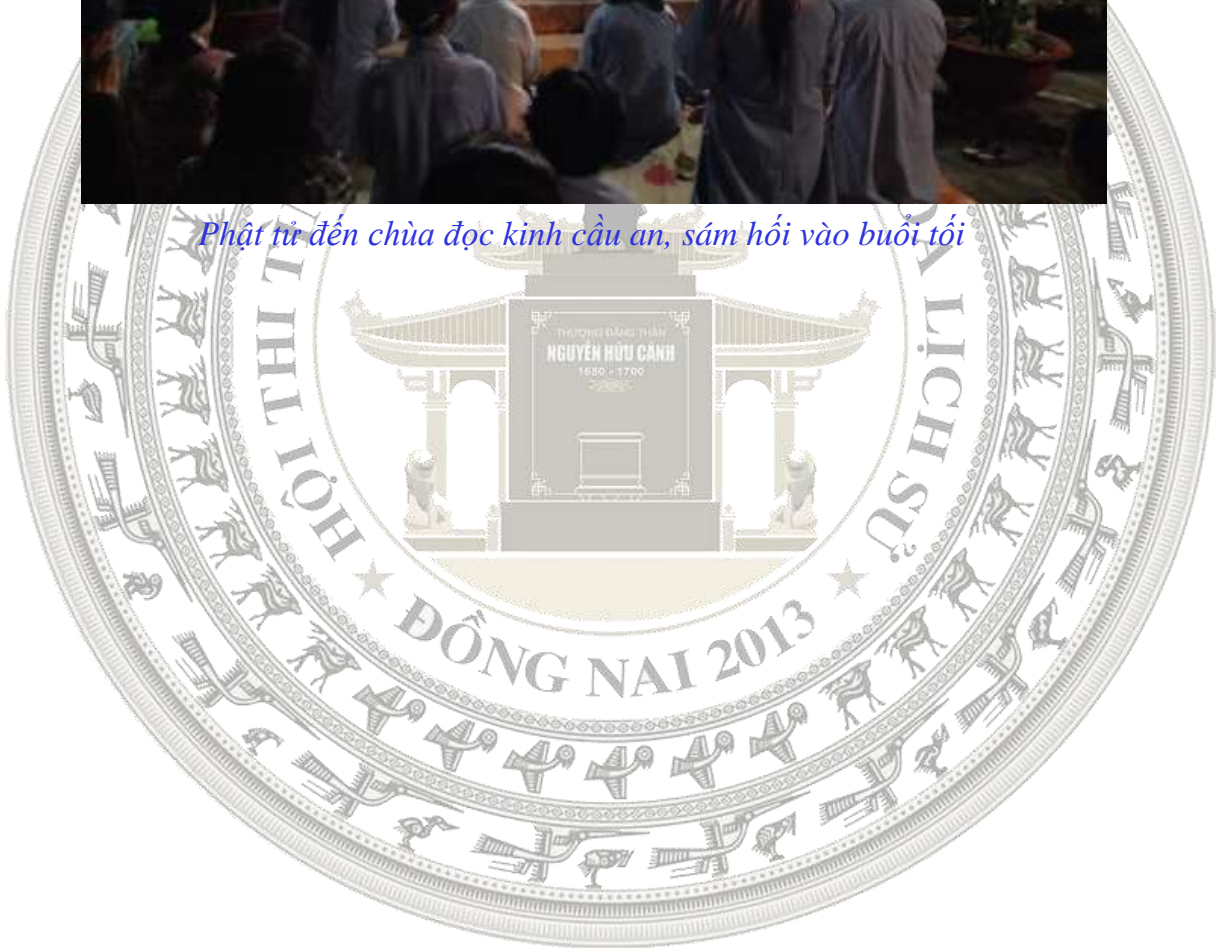
Theo đó, nên tiến hành thay mới những khung gỗ bị mối mọt xâm hại, sơn phết lại ngôi chùa, lợp lại mái ngói và lát lại gạch nền cho sạch sẽ. Đối với những bức tượng phật, những miếu cần được bảo quản và chăm sóc kỹ.

Nghiên cứu mở rộng diện tích khu chánh điện, bởi diện tích chùa khá nhỏ, trong khi lượng Phật tử lẫn khách thập phương đến chùa vào các dịp lễ, ngày rằm hàng tháng ngày càng tăng khiến chùa không đủ chỗ cho quý Phật tử đến đọc kinh. Để khắc phục tình trạng này, nhà chùa nên có kế hoạch lắp thêm hệ thống chiếu sáng ngoài sân (phía trước chánh điện) để Phật tử nhìn rõ chữ, trang bị thêm hệ thống mái vòm dùng khi trời nắng hoặc mưa và bố trí lại những cây cảnh trong khuôn viên chùa để sân chùa rộng rãi hơn.

Di tích cách mạng lịch sử chùa Bửu Hưng Tự (chùa Cô hồn)



Phật tử đến chùa đọc kinh cầu an, sám hối vào buổi tối





Phật tử đến chùa đọc kinh bái Phật vào ngày rằm

❖ **Lập danh sách 9 vị anh hùng tại Miếu cô hồn**

Tại Miếu Cô Hồn hiện nay có ba dòng chữ Hán và hai dòng chữ tiếng Việt “*Cố Quốc Vong Gia Chon Kiệt Sĩ – Hồn Thân Báo Thế Thị Anh Hùng*”. Với cách viết như vậy, không phải ai cũng hiểu được ý nghĩa của miếu nên tôi mạnh dạn đề xuất tỉnh nên phối hợp với nhà chùa lập bia hoặc bảng chỉ dẫn giới thiệu về nơi thờ 9 vị anh hùng của Lâm Trung Trại kèm theo đó là ý nghĩa của ba dòng chữ Hán được ghi trong miếu. Bên cạnh đó, tôi nghĩ rằng nhà chùa cũng nên làm một tài liệu ghi chép rõ ràng về hoạt động cách mạng của Lâm Trung Trại để khi có dịp lại có thể giới thiệu cho khách thập phương đều biết.

❖ **Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục**

Nằm ngay trung tâm thành phố Biên Hòa nên chùa là địa điểm rất thuận tiện cho du khách gần xa đến tham quan di tích. Mỗi năm nhà chùa cũng đón

hàng ngàn phật tử đến chùa lễ phật, cầu an. Nhưng có lẽ phần đông những phật tử đến chùa đều giống như tôi, không hiểu được ý nghĩa lịch sử của ngôi chùa.

Chính vì thế cần có sự quảng bá rộng rãi để du khách vừa tới chùa bái Phật cầu an, vừa có thể tìm hiểu thêm về những giá trị văn hóa lịch sử, đặc biệt là câu chuyện về các nghĩa sĩ yêu nước của hội Lâm Trung trại và biết thêm về sự kiện cách mạng quan trọng đã diễn ra bí mật tại chùa.

Muốn làm được điều này, các cơ quan chức năng cần phối hợp với nhà chùa xây dựng bộ tài liệu giới thiệu toàn bộ quá trình hình thành và phát triển của ngôi chùa, xây dựng đĩa CD hoặc thiết lập riêng một trang web giới thiệu về chùa, các hoạt động của chùa. Ngành du lịch tỉnh cũng cần quan tâm lồng ghép trong chương trình du lịch về nguồn có các địa điểm di tích lịch sử cấp tỉnh, trong đó có chùa Cô hồn.

Các trường học cũng cần phối hợp tổ chức những buổi học ngoại khóa, chuyên về nguồn để các em học sinh tham quan các di tích lịch sử cấp tỉnh và cho viết bài thu hoạch để các em chú tâm tìm hiểu nơi tham quan. Có như vậy các em học sinh mới hiểu được các giá trị văn hóa – lịch sử của các di tích lịch sử, trong đó có di tích Chùa Cô hồn.



❖ Phát huy giá trị lễ hội truyền thống của chùa

Các lễ hội truyền thống của nhà chùa cần được trân trọng và phát huy, phổ biến rộng rãi trong nhân dân, nhất là lễ cúng 9 vị anh hùng Lâm Trung trại. Hoạt động lễ hội là một sắc thái văn hóa đậm nét của người Việt, vì vậy nhà chùa nên có những hình thức quảng bá các hoạt động của chùa để thu hút phật tử tham gia.

❖ **Vận động nhân dân cùng góp sức chỉnh trang chùa**

Các hoạt động từ thiện và tổ chức nấu cơm chay thiết đãi khách thập phương là hoạt động mang đầy giá trị nhân văn, thể hiện nét đẹp truyền thống. Trong những ngày lễ lớn, có rất nhiều phật tử khắp nơi về viếng chùa và dùng bữa cơm chay thanh đạm tại chùa khiến chùa quá tải, nhất là phần nhà khách. Thiết nghĩ, nhà chùa nên vận động các nhà hảo tâm ủng hộ đầu tư sửa chữa lại khu nhà này cho thoáng mát để những bữa cơm chay thật ngon miệng, mát lòng.

Chính quyền địa phương cũng cần phối hợp với nhà chùa vận động các mạnh thường quân ủng hộ kinh phí để chỉnh trang, tu bổ và tôn tạo lại toàn bộ di tích.

Đảm bảo mỹ quan và môi trường

Chùa nằm ngay trung tâm thành phố Biên Hòa và gần chùa có khu chợ nhỏ tự phát nên việc tụ tập buôn bán trước cổng chùa diễn ra hàng ngày khiến mất mỹ quan một di tích được xếp hạng. Vì vậy hơn ai hết, nhà chùa cần phối hợp với chính quyền địa phương thuyết phục bà con dùng phân công chùa để đứng, ngòì buôn bán thì chuyển sang một vị trí khác.



Hàng quán tụ tập bày bán trước cổng chùa

Trong khuôn viên và ngoài cổng chùa cần được giữ gìn sạch sẽ, chăm sóc và bố trí cây cảnh hợp lý để tạo vẻ đẹp cho ngôi chùa.

Như vậy, Chùa Cô hồn có xuất sứ từ một nắm mộ chôn chung 9 vị anh hùng Lâm Trung Trại. Từ nắm mộ chôn chung các anh hùng, người dân đã xây dựng một ngôi miếu nhỏ năm 1918 để tưởng nhớ và thờ cúng. Đến năm 1920, nhân dân địa phương góp tiền của, công sức xây dựng ngôi miếu thành ngôi chùa có tên gọi Bửu Hưng tự.

Di tích cách mạng lịch sử chùa Bửu Hưng Tự (chùa Cô hồn)

Đến năm 1945, tại ngôi chùa Bửu Hưng Tự này một nhóm cán bộ của Đảng Cộng Sản Đông Dương hoạt động tại tỉnh Biên Hòa đã bí mật mở cuộc họp để bầu ra Ủy ban khởi nghĩa, lãnh đạo nhân dân toàn tỉnh Biên Hòa vùng lên đấu tranh lật đổ chính quyền từ tay Pháp – Nhật.

Đây là hai sự kiện quan trọng giàu giá trị văn hóa, lịch sử của dân tộc trong quá trình dựng nước và giữ nước của cha ông ta mà thế hệ sau cần học tập và lưu giữ. Chính vì những giá trị lịch sử hào hùng, chính quyền và nhân dân tỉnh Đồng Nai đã trân trọng xét chọn Chùa Cô hồn là di tích lịch sử tỉnh Đồng Nai tại Quyết định số 62/QĐ – UBT ngày 16 tháng 02 năm 1979.

Kể từ khi được xây dựng đến nay, chùa đã trải qua nhiều lần tu bổ, cải tạo nhưng vẫn giữ được cấu trúc ban đầu. Có được điều này là do có sự quan tâm của chính quyền địa phương và Ban trị sự nhà chùa.

Để phát huy những giá trị cao đẹp của chùa, bên cạnh việc tổ chức các hoạt động cúng lễ, nhà chùa còn tổ chức nhiều hoạt động từ thiện giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn, ủng hộ vật chất cho những địa phương bị thiên tai, tổ chức những bữa ăn từ thiện...

Do mang nhiều ý nghĩa lịch sử nên hơn bao giờ hết việc bảo tồn và phát huy các giá trị của di tích là điều cấp thiết và thường xuyên. Chùa hiện nay chịu sự quản lý của nhà nước nên không chỉ nhà chùa mà phía nhà nước cũng cần dành một nguồn kinh phí nhất định để chùa phát huy các giá trị văn hóa – lịch sử.

PHỤ LỤC HÌNH ẢNH

Một số hình ảnh tham quan các di tích lịch sử khác trong tỉnh:

1. Đình Bình Quan

Đình Bình Quan thuộc địa phận ấp Tam Hòa, xã Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa. Di tích đình Bình Quan được xếp hạng theo quyết định số 6527/QĐ.CTUBT của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ngày 21 tháng 12 năm 2004.





2. Nhà cổ Trần Ngọc Du

Căn nhà cổ này tọa lạc tại phường Tân Vạn, thành phố Biên Hòa, do ông Trần Ngọc Du xây dựng vào năm 1900. Ngày 10 tháng 10 năm 2005 UBND tỉnh Đồng Nai đã ra quyết định 3524/QĐ – CT.UBND xếp hạng là di tích kiến trúc nghệ thuật cấp tỉnh. Và ngày 21/01/2007, Ban Quản lý Di tích – Danh thắng Đồng Nai đã tổ chức lễ trao bằng xếp hạng cho di tích Nhà cổ Trần Ngọc Du.





3. Thành Biên Hòa

Thành cổ Biên Hòa được tỉnh Đồng Nai xếp hạng di tích lịch sử theo quyết định số 876 /QĐ – UBND ngày 21 tháng 3 năm 2008.



4. Miếu Tổ Sư

Di tích Miếu Tổ sư – chùa Bà Thiên Hậu được xếp hạng lịch sử kiến trúc nghệ thuật theo quyết định số 981/QĐ – UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ngày 28 tháng 3 năm 2008.



5. Đình Xuân Lộc – Chùa Xuân Hòa

Đình Xuân Lộc – chùa Xuân Hòa đã được xếp hạng di tích cấp tỉnh theo Quyết định số 982/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2008 của UBND tỉnh Đồng Nai.







6. Vườn Cao su Dầu tiên, Sân diêm đôn điền cao su Dầu Giây.

Vườn Cao su Dầu tiên, Sân diêm đôn điền cao su Dầu Giây tọa lạc tại Xã Bàu Hàm 2 huyện Thống Nhất, ngày 24 tháng 07 năm 2009 UBND tỉnh Đồng Nai đã ra quyết định 2084/QĐ-UBND xếp hạng nơi đây là di tích lịch sử cấp tỉnh.



7. Đình Hưng Lộc

Đình Hưng Lộc thuộc địa bàn xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất. Ngôi đình được xây dựng vào năm 1912 trên vùng đồi gò đất đỏ Gia Nhang thuộc tổng Bình Lâm Thượng, tỉnh Biên Hoà trước đây. Đây là cơ sở tín ngưỡng của người dân địa phương kể từ khi được thành lập cho đến nay. Đình Hưng Lộc được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai xếp hạng di tích theo quyết định số 4070/QĐCT.UBND ngày 02 tháng 12 năm 2008.



HUYỀN MỸ CẨM
1990 - 2000



8. Địa điểm thành lập Chi bộ Cộng sản Bình Phước Tân Triều và Tỉnh Ủy Lâm thời tỉnh Biên Hòa

Địa điểm thành lập Chi bộ cộng sản Bình Phước – Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Biên Hòa tọa lạc tại xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Địa điểm này được UBND tỉnh Đồng Nai xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh Quyết định số 224/QĐ.UBND vào ngày 23 tháng 01 năm 2007.





9. Đình Long Chiến

Đình Long Chiến được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai xếp hạng di tích theo quyết định số 1783/ QĐ.UBND ngày 15 tháng 07 năm 2011.





10. Đình Phú Trạch

Đình Phú Trạch là di tích lịch sử cấp tỉnh theo quyết định 3698/QĐ.UBND vào ngày 26 tháng 12 năm 2011.







MỤC LỤC

LỜI MỞ ĐẦU	2
I. CẢM NGHĨ VỀ GIÁ TRỊ LỊCH SỬ – VĂN HÓA	3
II. Ý KIẾN GÓP Ý KIẾN NGHỊ VỀ VIỆC GIỮ GÌN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ CỦA DI TÍCH	17
<input type="checkbox"/> Trùng tu, tôn tạo kết hợp bảo quản, chăm sóc khoa học	18
<input type="checkbox"/> Lập danh sách 9 vị anh hùng tại Miếu cô hồn	20
<input type="checkbox"/> Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục.....	20
<input type="checkbox"/> Phát huy giá trị lễ hội truyền thống của chùa	21
<input type="checkbox"/> Vận động nhân dân cùng góp sức chỉnh trang chùa	22
<input type="checkbox"/> Đảm bảo mỹ quan và môi trường	22
PHỤ LỤC HÌNH ẢNH	24

